

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HSST
Ngày: 10-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Quốc Thái Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hoàng

Ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

THÂN TRỌNG H (Tên gọi khác: **Đ**); Sinh năm: 2002, tại: Bình Thuận; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Bình An 2, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 11/11/2021, bị Công an thị xã L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0026258/QĐ-XPVPHC;

Con ông: Thân Trọng Duy G (đã chết) và bà: Nguyễn Thị P; sinh năm: 1980; Vợ, con: Chưa có;

Bị cáo bị bắt truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **21/9/2022**, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L. (Có mặt)

* **Bị hại:** Bà **Thân Trọng Phụng T**, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Thôn Bình An 2, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông **Đặng Hoài P**, sinh năm: 1981; Nơi cư trú: Thôn Bình An 3, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

- Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Thôn Bình An 2, xã Tân Bình, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6/2021, bị cáo Thân Trọng H đến nhà cô ruột là bà Thân Trọng Phụng T, sinh năm: 1978, ở thôn Bình An 2, xã T, thị xã L chơi nhưng không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài. H biết cửa sau nhà bà T rất lỏng lẻo, không có khóa mà chỉ có gác một cây gỗ phía trong làm then chốt cửa, nên H dùng tay giật mạnh nhiều lần làm cửa bung ra. H vào bên trong nhà thì phát hiện 01 loa thùng hiệu Nanomax, H dùng dao mở các ốc vít rồi lấy phần linh kiện điện tử bên trong của loa đem về nhà. Sau đó, H chế lại phần linh kiện điện tử này để nghe nhưng không được, nên đã bán cho 01 người phụ nữ mua ve chai (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 200.000 đồng, số tiền này Huy đã tiêu xài cá nhân hết.

Vào khoảng 14 giờ ngày 06/02/2022, bị cáo H tiếp tục đến nhà bà T để chơi thì không có ai ở nhà. H nhớ lại trong nhà bà T còn có 01 vỏ loa thùng hiệu Nanomax nên nảy sinh ý định trộm cắp vỏ loa này bán lấy tiền tiêu xài. H dùng 01 thanh kim loại xỏ vào khoen khóa cửa rồi dùng sức bẻ mạnh làm khoen bị bẻ cong ra, H đột nhập vào trong lấy trộm 01 vỏ loa thùng hiệu Nanomax rồi đem cất giấu ở bụi cây gần nhà. Đến ngày 10/02/2022, H mang 01 vỏ loa thùng hiệu Nanomax đến bán cho Đặng Hoài P, sinh năm: 1981, ở thôn Bình An 3, xã T, thị xã L với giá 300.000 đồng, số tiền này Huy đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 17 giờ ngày 08/02/2022, bà Thân Trọng Phụng T đi làm về thấy khoen cửa chính trước nhà bị bẻ cong, cửa chính mở nên đi vào trong nhà kiểm tra thì phát hiện bị mất 01 vỏ loa thùng hiệu Nanomax. Nghi ngờ cháu ruột mình là Thân Trọng H là người đã thực hiện hành vi trộm cắp phần linh kiện của loa và phần vỏ loa nên ngày 11/02/2022, bà T có đơn trình báo sự việc đến Công an xã Tân Bình. Tại Công an xã Tân Bình, Thân Trọng H đã thừa nhận hành vi trộm cắp các tài sản trên của bà T. Qua đó, Công an đã thu giữ từ Đặng Hoài P 01 vỏ loa thùng hiệu Nanomax, còn phần linh kiện điện tử bên trong loa do H đã bán cho người phụ nữ mua ve chai (không rõ nhân thân, lai lịch) nên cơ quan Công an không thu giữ được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐGTS ngày 25/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã L kết luận: 01 vỏ thùng loa hiệu Nanomax, model SK15B10, màu vàng, đã qua sử dụng; có giá trị là 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá: 300.000 đồng.

Đối với phần linh kiện điện tử bên trong loa thùng hiệu Nanomax mà H lấy trộm trước đó, tại Công văn số 65/KL-ĐGTS ngày 11/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã L xác định: do không có tài sản và không có hóa đơn, chứng từ nên cuộc họp thống nhất không có cơ sở để định giá tài sản này.

Vật chứng vụ án: 01 vỏ loa hiệu Nanomax, model SK15B10 đã trả cho chủ sở hữu tài sản là bà Thân Trọng Phụng Tiên vào ngày 05/5/2022.

Về dân sự: Bà Thân Trọng Phụng T đã nhận được số tiền 3.000.000 đồng do bị cáo H tác động gia đình bồi thường, bà Tiên không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Ông Đặng Hoài P không yêu cầu bị cáo Thân Trọng H phải hoàn trả lại số tiền 300.000 đồng mà ông Phong dùng để mua vỏ loa thùng từ bị cáo H.

Bà Nguyễn Thị P (mẹ ruột của H) thay mặt H bồi thường số tiền 3.000.000 đồng cho bà Thân Trọng Phụng T về phần linh kiện điện tử bên trong loa, số tiền này bà Phương không yêu cầu H phải trả lại.

Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKSLG-HS ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Thân Trọng H, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Thân Trọng H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thân Trọng H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Phạt: Bị cáo Thân Trọng H, mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

- Tại phiên tòa, bị cáo Thân Trọng H khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND thị xã L truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Bị cáo Thân Trọng H nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Thân Trọng H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập và phản ánh trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết

luận: Bị cáo Thân Trọng H là đối tượng có nhân thân xấu, đã từng bị Công an thị xã L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0026258/QĐ-XPVPHC, ngày 11/11/2021), mặc dù chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, thế nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, sửa chữa thói hư tật xấu, mà vẫn tính nào tật nấy, để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo đã lợi dụng nhà cô ruột là bà Thân Trọng Phụng T không có người ở nhà, cửa khoá lỏng lẻo, lén lút phá cửa đột nhập vào trong nhà, chiếm đoạt tài sản của bà Tiên, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể: Vào khoảng tháng 6/2021, tại nhà bà Thân Trọng Phụng T thuộc thôn Bình An 2, xã T, thị xã L, bị cáo Thân Trọng H đã có hành vi lấy trộm phần linh kiện điện tử bên trong vỏ loa thùng hiệu Nanomax đem về nhà. Sau đó, bị cáo chế lại phần linh kiện điện tử này để nghe nhưng không được, nên đã bán cho 01 người phụ nữ mua ve chai (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 200.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến trưa ngày 06/02/2022, bị cáo tiếp tục đến nhà bà Tiên lấy trộm 01 vỏ loa thùng hiệu Nanomax, rồi đem cất giấu ở bụi cây gần nhà. Đến ngày 10/02/2022, bị cáo mang vỏ loa thùng trộm được đến bán cho ông Đặng Hoài P, với giá 300.000 đồng, số tiền này bị cáo cũng đã tiêu xài hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐGTS ngày 25/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã L kết luận: 01 vỏ thùng loa hiệu Nanomax, model SK15B10, màu vàng, đã qua sử dụng; có giá trị là 300.000 đồng. Đối với phần linh kiện điện tử bên trong loa thùng hiệu Nanomax mà bị cáo Huy lấy trộm trước đó, tại Công văn số 65/KL-ĐGTS ngày 11/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã L xác định: do không có tài sản và không có hóa đơn, chứng từ nên không có cơ sở để định giá tài sản này.

Xét, mặc dù tài sản mà bị cáo Thân Trọng H chiếm đoạt có trị giá dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm, nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Thân Trọng H về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Thân Trọng H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm, nhưng với bản tính tham lam, chây lười lao động, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại như đã nêu trên. Hành vi phạm tội của bị cáo Thân Trọng H là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý mất an toàn trong quần chúng nhân dân. Hơn nữa, trong quá trình điều tra, bị cáo không chấp hành việc triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng mà bỏ trốn khỏi địa phương, đã gây khó khăn cho công tác điều tra giải quyết án. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với hành vi của ông Đặng Hoài P, do không biết tài sản mà bị cáo Thân Trọng H mang đến bán là do bị cáo phạm tội mà có, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã L không xem xét xử lý đối với ông Đặng Hoài Phong là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình thoả thuận bồi thường cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị hại bà Thân Trọng Phụng T và gia đình bị cáo Thân Trọng H đã thoả thuận bồi thường xong phần dân sự, bà Tiên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với ông Đặng Hoài P không yêu cầu bị cáo H phải hoàn trả số tiền 300.000 đồng mà ông đã bỏ ra mua vỏ loa thùng từ bị cáo. Xét, đây là sự tự nguyện của ông P, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với bà Nguyễn Thị P (mẹ ruột bị cáo H) không yêu cầu bị cáo H hoàn trả lại số tiền 3.000.000 đồng mà bà đã bỏ ra để bồi thường cho bà Thân Trọng Phụng T. Xét, đây là sự tự nguyện của bà P, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Thân Trọng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm b, điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Thân Trọng H, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Xử phạt: Bị cáo Thân Trọng H **12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày **21/9/2022**.

[4] Về án phí: Bị cáo Thân Trọng H phải nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- Chi cục THADS thị xã L;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Từ Quốc Thái Bình